

Số: 136/QĐ-ĐHK&QTKD-ĐT

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kinh tế đầu tư
hệ đại học chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02/08/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập "Trường Đại học Kinh tế & Quản trị Kinh doanh thuộc Đại học Thái nguyên";

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1192/QĐ-ĐHTN ngày 07/6/2018 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành các quy trình đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo tại Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ biên bản họp hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường ngày 12/02/2020 về việc thông qua chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo hệ Đại học chính quy;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kinh tế đầu tư, ngành Kinh tế đầu tư, hệ đại học chính quy, áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2020 (K17) của trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh (*chuẩn đầu ra kèm theo*).

Điều 2. Chuẩn đầu ra là bản cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.

Điều 3. Các ông (bà) Trường Phòng Đào tạo, Trường các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: *Chanh*
- BGH (để b/c);
- Như điều 3 (để th);
- Đăng tải Website;
- Lưu VT, ĐT.



PGS.TS. Trần Quang Huy



Thái Nguyên, ngày 18 tháng 02 năm 2020

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KINH TẾ ĐẦU TƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 136/QĐ-ĐHKT&QTKD-ĐT ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế và QTKD)

| | |
|----------------------------------------|--------------------------------------------|
| CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAMME) | : KINH TẾ ĐẦU TƯ (INVESTMENT ECONOMICS) |
| NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR) | : KINH TẾ ĐẦU TƯ (INVESTMENT ECONOMICS) |
| MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE) | : 7310104 |
| DANH HIỆU TỐT NGHIỆP (ACADEMIC DEGREE) | : CỬ NHÂN (BACHELOR) |
| HÌNH THỨC ĐÀO TẠO (TYPE OF EDUCATION) | : CHÍNH QUY (FULL - TIME) |

I. Mục tiêu đào tạo

• **Mục tiêu chung**

Đào tạo cử nhân chuyên ngành Kinh tế đầu tư có phẩm chất chính trị vững vàng, có sức khỏe và đạo đức tốt, có trách nhiệm với xã hội; có kiến thức nền tảng về giáo dục chính trị, tư tưởng, luật pháp, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế và kiến thức chuyên sâu về kinh tế đầu tư; có kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm đáp ứng yêu cầu công việc, có khả năng tự học tập nâng cao trình độ và lập nghiệp.

• **Mục tiêu cụ thể**

1. Có kiến thức khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, lý luận chính trị, kiến thức nền tảng về kinh tế, kinh doanh và quản lý, kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực kinh tế đầu tư để phát triển khả năng học tập suốt đời và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.

2. Hình thành và phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng ra quyết định và kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế đầu tư; hình thành ý tưởng khởi nghiệp và tổ chức thực hiện các dự án khởi nghiệp trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý.

3. Có khả năng làm việc độc lập, dẫn dắt nhóm làm việc trong điều kiện môi trường thay đổi; bảo vệ và chịu trách nhiệm về các quyết định cá nhân; thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

UC
RƯ
IQC
QUA
NHDC
TH

II. Chuẩn đầu ra

Hoàn thành chương trình đào tạo Kinh tế đầu tư, người học có kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm sau:

1. Kiến thức

1.1. Hiểu các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật để xác lập thái độ chính trị, ý thức công dân và ý thức cộng đồng học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

1.2. Ứng dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, kiến thức lý thuyết và thực tế về kinh tế, kinh doanh và quản lý, kiến thức nền tảng của lĩnh vực kinh tế đầu tư để học tập kiến thức chuyên ngành và giải quyết những vấn đề thực tiễn liên quan trong công việc.

1.3. Vận dụng kiến thức về công nghệ thông tin và mạng internet để khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. Đạt chuẩn về trình độ tin học theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế & QTKD.

1.4. Có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực Kinh tế đầu tư để đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án đầu tư phát triển ở các phạm vi của nền kinh tế, các ngành kinh tế, địa phương và doanh nghiệp.

1.5. Vận dụng kiến thức về lý thuyết và thực tiễn chuyên sâu trong lĩnh vực kinh tế đầu tư để lập kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động đầu tư như huy động, sử dụng vốn đầu tư, thẩm định đầu tư, đấu thầu, tư vấn đầu tư...

2. Kỹ năng

2.1. Sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt ý kiến cá nhân, xử lý một số tình huống thông thường liên quan đến công việc chuyên môn. Đạt chuẩn về ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

2.2. Giao tiếp xã hội, thuyết trình và truyền tải thông tin một cách hiệu quả.

2.3. Phát hiện, giải quyết các vấn đề phức tạp, xác định vấn đề ưu tiên và ra quyết định ở lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý trong điều kiện môi trường thay đổi.

2.4. Thực hiện quá trình khởi nghiệp cho bản thân và dẫn dắt người khác.

2.5. Đánh giá kết quả, hiệu quả công việc được giao của cá nhân và các thành viên trong nhóm liên quan đến lĩnh vực kinh tế đầu tư.

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

3.1. Làm việc độc lập, chịu được áp lực công việc, hình thành và lãnh đạo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi;

3.2. Thực hiện tốt kỷ luật lao động, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm đối với nhóm và trách nhiệm xã hội;

3.3. Hướng dẫn, giám sát các cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý, đặc biệt là nhiệm vụ liên quan đến kinh tế đầu tư;

3.4. Tự định hướng, tự học tập, đưa ra kết luận và bảo vệ được các quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kinh tế đầu tư;

3.5. Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động trong lĩnh vực Kinh tế đầu tư.

III. Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Kinh tế đầu tư có đủ năng lực làm việc tại các bộ phận Phòng, Ban trong các tổ chức như ngân hàng, doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp có vốn nước ngoài (100% vốn nước ngoài, liên doanh liên kết), các công ty bảo hiểm, Ban quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, các quỹ đầu tư và các định chế tài chính, các dự án đầu tư trong nước và nước ngoài; Triển vọng trong tương lai có khả năng đảm nhận các chức vụ quản lý, lãnh đạo tổ chức như giám đốc doanh nghiệp, trưởng phòng, trưởng Ban quản lý dự án, người điều phối dự án...;

Cử nhân chuyên ngành Kinh tế đầu tư cũng có đủ năng lực làm việc tại các cơ quan của nhà nước ở các cấp từ trung ương đến địa phương trong các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực liên quan đến đầu tư như Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Vụ Đầu tư thuộc Bộ Tài Chính, các Sở Kế hoạch và Đầu tư ở các tỉnh, thành trong cả nước...; Triển vọng trong tương lai có thể đảm nhận các chức vụ lãnh đạo, quản lý, các chuyên gia cao cấp;

Cử nhân chuyên ngành Kinh tế đầu tư cũng có đủ năng lực làm việc tại các Phòng, Ban, nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học, các Viện nghiên cứu về Kinh tế, Kinh doanh và Quản lý, các trường trung cấp chuyên nghiệp, các trung tâm trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo. Triển vọng trong tương lai có thể trở thành nghiên cứu viên, giảng viên cao cấp, nhà quản lý trong các cơ sở giáo dục.

Cử nhân chuyên ngành Kinh tế đầu tư với kỹ năng làm việc độc lập, ra các quyết định liên quan đến cá nhân hay tổ chức có khả năng tự lập nghiệp và điều hành, quản lý doanh nghiệp, tổ chức do mình lập ra.

